

Bản án số: **150/2018/HS-ST**
Ngày: 27-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Hoàng Long**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà

Bà Nguyễn Thị Thanh Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày **27** tháng **11** năm **2018**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 136/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Đ Đ H, sinh ngày 15/3/1999

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn L Đ, xã L Đ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ Đ H1 và bà T T X; Vợ, con: Chưa;

Nhân thân: Bản án hình sự số 98/2018/HSST ngày 06/8/2018 Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xử phạt Đ Đ H 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Tổng hợp với hình phạt 06 (Sáu) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 05/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ. Buộc Đ Đ H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 (Mười hai) tháng tù. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/4/2018 đến ngày 29/4/2018.

Tiền án: Bản án hình sự số 38/2017/HSST ngày 05/5/2017 Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xử phạt 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị tạm giữ từ ngày 28/8/2018 đến ngày 06/9/2018.

Bị cáo hiện đang chấp hành Bản án số 98/2018/HSST ngày 06/8/2018 Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội tại Trại tạm giam số 02 – Công an Thành phố Hà Nội từ ngày 02/10/2018.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Đền Chúa thôn L Đ, xã L Đ, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

Người đại diện: Ông **LDT**, sinh năm 1965. *Vắng mặt.*

Chức vụ: Trưởng thôn L Đ, xã L Đ, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

2. Chị **TTN**, sinh năm 1965. *Vắng mặt.*

Cư trú tại: huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông **Đ Đ C**, sinh năm 1961. *Vắng mặt.*

Cư trú tại: huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

*** Người làm chứng:**

1. Anh TVN1, sinh năm 1990. *Vắng mặt.*

Cư trú tại: huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

2. Chị DTN2, sinh năm 1970. *Vắng mặt.*

Cư trú tại: thôn L Đ, xã L Đ, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ sáng ngày 27/8/2018, Đ Đ H nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. H đi bộ từ nhà đến Đền Chúa ở cùng thôn, trèo qua tường vào bên trong sân Đền, thấy cửa Đền không khóa nên H đi vào trong, thấy trong gian H cung có đỉnh đồng, H đi vào lấy 01 đỉnh đồng, 02 cây nến bằng đồng ở bàn thờ, 02 quả chuông bằng đồng để dưới đất, 01 quả chuông treo trên giá gỗ và lục soát lấy 30.000 đồng trong quyển sổ để trên tường. H lấy bì tải đựng hương để ở bàn đồ hương ra ngoài rồi cho đỉnh đồng, 02 cây nến và 03 quả chuông vào bì tải xách ra ngoài Đền. Sau đó H gọi điện cho hãng taxi Rừng Vàng. Anh TVN1 điều khiển xe taxi đi đến, H bảo N1 chở đến nhà ông Đ Đ C ở thôn Ứng Hòa, xã L Đ, huyện Chương Mỹ làm nghề thu mua sắt vụn. Gặp ông C, H nói dối ông C là tài sản của gia đình mang bán, ông C mua với giá 800.000 đồng, sau đó H đi về nhà ngủ. Sáng ngày 27/8/2018, ông C bỏ sổ tài sản mua của H ra kiểm tra thấy đỉnh đồng có ghi chữ Đền L Đ nên đã mang bì tải cùng sổ tài sản trên đến trả lại cho Đền Chúa thôn L Đ. Sau đó, chị DTN2 là người trông coi Đền Chúa đến Công an xã L Đ trình báo sự việc trên.

Ngày 27/8/2018 H chơi điện tử tại quán Intenet DK của chị TTN tại huyện Chương Mỹ. Khoảng 01 giờ sáng ngày 28/8/2018, H đi một mình đến quán Intenet DK của chị TTN, H dùng chìa khóa đã chuẩn bị từ trước mở cửa quán lấy trộm 01 bộ máy tính gồm: 01 cây máy tính, 01 màn hình, 01 chuột, 01 loa mang đi cất giấu ở bãi đất thuộc huyện Chương Mỹ.

Ngày 28/8/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ triệu tập Đ Đ H đến trụ sở để làm việc, tại Cơ quan điều tra H đã đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản tại quán Intenet DK của chị TTN, giao nộp cho Cơ quan Công an huyện Chương Mỹ bộ máy tính đã trộm cắp tại quán Intenet DK của chị TTN và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản tại Đền Chúa thôn L Đ.

Vật chứng vụ án:

- 01 bộ tam sự gồm: 01 đỉnh, 02 cây nến, 03 quả chuông đều bằng đồng.
- 01 bộ máy tính gồm: 01 cây, 01 màn hình, 01 chuột, 01 loa.
- Số tiền H trộm cắp tại Đền Chúa là 30.000 đồng (*Ba mươi nghìn đồng*).
- 02 chiếc chìa khóa H mở khóa quán chị N, H tự nguyện giao nộp.

Tại kết luận định giá ngày 29/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Chương Mỹ kết luận:

- Bộ tam sự gồm: 01 đỉnh, 2 cây nến, 03 quả chuông đều bằng đồng có tổng trị giá là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

- Bộ máy tính có tổng trị giá là 1.100.000 đồng (*Một triệu một trăm nghìn đồng*).

Tổng tài sản chiếm đoạt trị giá **6.130.000** đồng

Trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 đỉnh, 02 cây nến, 03 quả chuông đều bằng đồng Cơ quan điều tra đã bàn giao cho bà DTN2 là người trông Đền quản lý. Bà T T X là mẹ đẻ của H đã mang 30.000 đồng đến trả Đền Chúa.

Đối với 01 bộ máy tính Cơ quan điều tra đã trả cho chị TTN là chủ sở hữu quản lý. Sau khi nhận được tài sản, chị N không yêu cầu H phải bồi thường gì thêm.

Ông Đ Đ C không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 800.000đồng.

Cáo trạng số 130/CT-VKS ngày 11/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo Đ Đ H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Đ Đ H đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đ Đ H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Đ Đ H từ 09 đến 12 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù của Bản án hình sự số 98/2018/HSST ngày 06/8/2018 Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ. Buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung của hai bản án từ 21 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2018. Được trừ số ngày đã tạm giữ của 02 bản án. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét. Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 800.000đồng để sung quỹ Nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án; khởi tố bị can; phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; áp dụng biện pháp tạm giữ; quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn; áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Về các biện pháp điều tra như: Lấy lời khai bị can, lấy lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; thu giữ vật chứng; trưng cầu định giá tài sản; xử lý vật chứng; về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can và người bị hại đúng quy định. Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên: Không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người bị hại là Đền Chúa thôn L Đ, xã L Đ, huyện Chương Mỹ (do ông LDT - Chức vụ: Trưởng thôn L Đ là người đại diện); chị TTN và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đ Đ C: Những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, Người bị hại là Đền Chúa thôn L Đ do ông LDT đại diện và chị TTN đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu được bồi thường gì thêm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đ Đ C không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 800.000 đồng và những người này đều xin vắng mặt nên việc vắng mặt của Người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và Người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai của bị cáo Đ Đ H tại phiên tòa phù hợp với Biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú, tang vật thu giữ, Kết luận định giá trong Tố tụng Hình sự, lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. *Do đó có đủ cơ sở để kết luận:*

Trong hai ngày, từ ngày 27/8/2018 đến ngày 28/8/2018 Đ Đ H đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 01 giờ sáng ngày 27/8/2018, tại Đền Chúa Thôn L Đ, xã L Đ, huyện Chương Mỹ. Đ Đ H đã có hành vi trộm cắp 01 bộ tam sự bao gồm: 01 đỉnh đồng, 02 cây nến bằng đồng, 03 quả chuông bằng đồng và 30.000 đồng. Tổng tài sản trộm cắp trị giá là 5.030.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 01 giờ sáng ngày 28/8/2018, tại quán Internet DK của chị TTN có địa chỉ tại thôn Trung Tiến, xã Thụy Hương, huyện Chương Mỹ. Đ Đ H đã có hành vi trộm cắp 01 bộ máy tính trị giá 1.100.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản 02 lần H trộm cắp là: 6.130.000 đồng.

Hành vi lợi dụng đêm tối lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác mà Đ Đ H thực hiện đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Cáo trạng số 130/CT-VKSCM ngày 11/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Đ Đ H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn; gây bức xúc trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Bị cáo đã có 01 tiền án: Bản án hình sự số 38/2017/HS-ST ngày 05/5/2017 Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xử phạt Đ Đ H **06 (Sáu)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12 (Mười hai)** tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án vì bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” trong thời gian thử thách. Bị cáo có nhân thân xấu: Bản án số 98/2018/HS-ST ngày 06/8/2018 Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xử phạt Đ Đ H **06 (Sáu)** tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, tổng hợp với hình phạt **06 (Sáu)** tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HS-ST ngày 05/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ. Buộc Đ Đ H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **12 (Mười hai)** tháng tù. (Tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi “*Trộm cắp tài sản*” ngày 27/8/2018, Bản án số 98/2018/HS-ST ngày 06/8/2018 Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ chưa có hiệu lực pháp luật). Bị cáo đã 02 lần bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” nay lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, điều này thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm cũng như phòng ngừa chung.

[2.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Bản án số 38/2017/HS-ST ngày 05/5/2017 Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời gian thử thách 12 tháng, tính đến ngày xét xử bị cáo đã 18 tuổi. Trong thời gian thử thách, ngày 14/4/2018, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tại Bản án số 98/2018/HS-ST ngày 06/8/2018 Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, lần phạm tội ngày 14/4/2018 giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.500.000 đồng (chưa đến 2.000.000 đồng) nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” và phạm tội trong thời gian thử thách là tình tiết định tội theo điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự nên bản án số 98/2018/HS-ST ngày 06/8/2018 Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Do vậy, Bản án số 38/2017/HS-ST ngày 05/5/2017 Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xử phạt bị cáo 06

tháng tù chưa được xóa án. Nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới do cố ý và cùng loại, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong hai ngày, ngày 27/8/2018 và ngày 28/8/2018 bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, lần trộm cắp tài sản ngày 27/8/2018 giá trị tài sản chiếm đoạt là 5.030.000 đồng, lần trộm cắp tài sản ngày 28/8/2018 giá trị tài sản chiếm đoạt có trị giá 1.100.000 đồng (*dưới 2.000.000 đồng*) nhưng do bị cáo đã bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản (*Bản án số 38/2017/HS-ST ngày 05/5/2017 Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ*) chưa được xóa án nên lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 28/8/2018 vẫn được coi là có tội. Do vậy, hành vi hai lần trộm cắp tài sản mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp “*Phạm tội 02 lần trở lên*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú và giao nộp tài sản là bộ máy tính bị cáo đã chiếm đoạt; tài sản là bộ tam sự của Đền Chúa thôn L Đ mà bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, gia đình bị cáo đã hoàn trả số tiền 30.000 đồng mà bị cáo trộm cắp trong Đền; người bị hại là Đền Chúa thôn L Đ do ông LDT đại diện và chị TTN chủ quán Intenet DK đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.5] Về tổng hợp hình phạt: Ngày 06/8/2018 Đ Đ H bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xử phạt 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 38/2017/HS-ST ngày 05/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 12 tháng tù. Do vậy, nay cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

Ông Đ Đ C là người mua bộ tam sự mà bị cáo trộm cắp với giá 800.000 đồng, khi mua ông C không biết là tài sản trộm cắp nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là Đền Chúa thôn L Đ do ông LDT đại diện và chị TTN chủ quán Intenet DK đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét trách nhiệm bồi thường của bị cáo đối với Đền Chúa thôn L Đ và chị TTN.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Bộ tam sự gồm: 01 đỉnh, 2 cây nến, 03 quả chuông đều bằng đồng và số tiền 30.000 đồng đã được trả lại cho Đền Chúa thôn L Đ và bộ máy tính đã được trả lại cho chị TTN nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Hai chiếc chìa khóa thu giữ của Đ Đ H là tang vật bị cáo sử dụng để trộm cắp bộ máy tính tại quán Intenet DK không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 800.000 đồng ông Đ Đ C bỏ ra mua bộ tam sự bị cáo trộm cắp, sau khi mua, ông C phát hiện là tài sản của Đền Chúa thôn L Đ nên đã trả lại tài sản cho Đền và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 800.000 đồng. Do vậy, cần buộc bị cáo Đ Đ H phải nộp lại số tiền 800.000 đồng thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đ Đ H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đ Đ H 12 (Mười hai) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt **12 (Mười hai) tháng tù** tại Bản án số 98/2018/HS-ST ngày 06/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo Đ Đ H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **24 (Hai mươi bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2018 (ngày bị cáo tự giác thi hành Bản án số 98/2018/HS-ST ngày 06/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ). Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/8/2018 đến ngày 06/9/2018 và thời gian tạm giữ từ ngày 20/4/2018 đến ngày 29/4/2018 của Bản án số 98/2018/HS-ST ngày 06/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) chiếc chìa khóa (Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/11/2018 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ).

Buộc bị cáo Đ Đ H phải nộp lại số tiền 800.000 đồng thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đ Đ H phải chịu **200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng)** án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo Đ Đ H có quyền kháng cáo trong thời hạn **15 ngày** kể từ ngày tuyên án. Người bị hại là Đền Chúa thôn L Đ, xã L Đ, huyện Chương Mỹ do ông LDT - Chức vụ: Trưởng thôn L Đ đại diện, chị TTN và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đ Đ C vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn **15 ngày** kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

Nguyễn Hoàng Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

